

THƠ MIÊN DI - NHÌN TỪ CÁI BIỂU ĐẠT

La Nguyệt Anh¹, Hoàng Điệp^{2*}

¹Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

²Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Bắt nhịp với dòng chảy của nền thơ Việt Nam hiện đại, thơ đương đại đã có những kiến tạo và sớm khẳng định vị trí, vai trò của mình trong sự vận động và phát triển của thời đại mới. Trong rất nhiều gương mặt thơ mang phong cách riêng không dễ lẫn thì bút danh miên di của “chàng thi sĩ phố núi” – Lê Xuân Hòa đã không còn xa lạ với những người yêu thơ. Ngòi bút phóng khoáng, phá cách, dụng ý lạ hóa cái biểu đạt của miên di đã mang đến một sắc điệu mới cho thơ đương đại.

Từ khóa: Lê Xuân Hòa; thơ; thơ đương đại; thơ miên di; cái biểu đạt.

Ngày nhận bài: 14/5/2019; Ngày hoàn thiện: 20/5/2019; Ngày duyệt đăng: 06/6/2019

POETRY MIÊN DI – VIEWING FROM SIGNIFIER

La Nguyệt Anh¹, Hoang Diep^{2*}

¹Hanoi Pedagogical University 2

²TNU – University of Education

ABSTRACT

Catching up with the flow of modern Vietnamese poetry, contemporary poetry has made creations and soon affirmed its position and role in the movement and development of the new era. Among many poets with idiosyncratic styles which are not easy to be confused, the famous pen-name: "mountain poet" - Le Xuan Hoa has no longer been strange to those who love poetry. The liberal pen, breaking the way and deliberately aiming at making the signifier mien di strange have brought a new tone to contemporary poetry.

Keywords: Lê Xuân Hòa; poetry; contemporary poetry; poetry mien di; signifier.

Received: 14/5/2019; Revised: 20/5/2019; Approved: 06/6/2019

* Corresponding author. Email: hoangdiepdhsp@gmail.com

1. Đặt vấn đề

Xuất hiện chưa lâu, *thơ miên di* - tập thơ của thi nhân phố núi có bút danh lạ và độc đáo (*lạ*: bởi sự “tùy tiện” không viết hoa tên riêng, *độc đáo* bởi sự “sai chính tả” có dụng ý như muốn gửi gắm một thông điệp mang tính tư tưởng và nhân sinh quan) đã gây cho người đọc sự cuốn hút, tò mò muốn được tìm hiểu và thấu cảm. Sẽ là chủ quan khi vội vã đưa ra một nhận xét hay đánh giá nào đó, nhưng Chu Văn Sơn đã tinh tế nhận ra “*một tiếng thơ chất chứa nhiều ngổn ngang, khúc khúc của phận người*”, thấy “*chênh chao một niềm trắc ẩn đương đại đượm chất miên di*” [5]. Còn Trịnh Sơn đã không ngại ngần xác quyết về “*một cõi miên di*” [6].

Đọc *thơ miên di*, dễ thấy một người thơ luôn bộn bề trong suy tư và trăn trở về nhân tình thế thái. Những con chữ quen thuộc bước vào *cõi miên di* mang theo cái tôi chiêm nghiệm, đau đáu nỗi niềm nhân thế và muốn được khám phá, được trải lòng với thế giới xung quanh. *miên di* từng quan niệm: “*Thơ là sự giải thoát của ngôn ngữ, là nơi tỵ nạn của tinh thần, là giải bày của thân phận, là lời tiên tri của xã hội*” và “*người làm thơ là kẻ đau bằng cả vết thương của người khác*”. Có lẽ cũng xuất phát từ quan niệm ấy, mà tiếng thơ của *miên di* luôn chất chứa những cảm xúc ngổn ngang, những uẩn khúc của kiếp người. Biết bao nỗi niềm, khát vọng, thậm chí là cả những éo le, trắc trở của duyên phận cũng được khơi dậy và ám ảnh trong thơ anh.

Kì vọng “*một ngày thấu hiểu mây trời*” (*thử - thơ miên di*), kì vọng nghệ thuật sáng tạo và nghệ thuật cảm thụ “*xích lại gần nhau*” như tâm tình của chính tác giả, phạm vi bài viết cũng kỳ vọng sẽ phần nào hiểu thêm được dụng ý được biểu đạt qua những câu chữ của chàng thi nhân 7X *miên di*.

2. Nội dung

2.1. Bắt đầu từ những con chữ

Thơ muôn thuở vẫn bắt đầu từ câu chuyện chữ nghĩa. Trần Dần từng quan niệm: “*Tôi*

giản dị đồng nhất thơ vào chữ”. Còn Lê Đạt lại tâm đắc với tuyên ngôn: “*chữ bầu lên nhà thơ*”... Mỗi một nhà thơ trong hành trình sáng tạo nghệ thuật đều cố gắng định hình cho mình một phong cách, tạo dựng cho mình một dấu ấn riêng. Dấu ấn và phong cách đó được xây dựng từ nhiều yếu tố, nhưng một phần quan trọng và cũng là yếu tố cơ bản quyết định đến cá tính sáng tạo của từng cây bút chính là ngôn ngữ. Nghệ thuật làm thơ, xét đến cùng cũng chính là nghệ thuật điều khiển đội quân ngôn từ. Nhà thơ, nhà nghệ sĩ, vì lẽ đó, luôn trăn trở làm thế nào để mỗi câu thơ bật ra là một sự khai phá đầy sáng tạo:

“*cuộc đời trong quả hành tinh
hành tinh trong một cái bình hư vô*”

(Là vậy)

Hơn bất cứ thứ chất liệu và phương tiện nghệ thuật nào, ngôn từ là chất liệu và là phương tiện tối ưu nhất của nhà thơ trong sáng tác. Ngôn từ cho phép nhà thơ sử dụng nó để thể hiện vẻ đẹp sống động trong thế giới tự nhiên, trong đời sống xã hội và trong chính nội tâm con người. Đây cũng là cái khó trong công việc “bếp núc” của nhà thơ. Làm sao để mỗi chữ đều lấp lánh tư tưởng?

Maiakovski cho rằng “*lấy một chữ phải mất hàng tấn quặng ngôn từ*”. Lê Đạt thì khẳng định: nhà thơ là kẻ “*phu chữ*”. Theo Trần Dần: “*Làm thơ tức là làm tiếng Việt*”. Làm thơ tức là phải biết vượt qua cách diễn đạt thông thường, làm “*lạ hóa*” và tạo sinh những trường nghĩa mới cho thơ.

Miên di đưa ra một phản đề có tính triết luận:

“*em làm thơ*

bằng những điều không chữ

*bằng nước mắt trong veo chảy trên nỗi buồn
em rất đục*

có lần nào anh đọc thấy không anh”

(Bài thơ không chữ)

bài thơ không chữ, theo chúng tôi, là “*giải bày*” của *miên di*. Khổ cuối bài thơ chính là sự gợi mở, là câu trả lời cho luận đề: “*em làm*

thơ/ bằng những điều không chữ”. Có rất nhiều điều không thể nói ra, có rất nhiều điều không thể nói hết bằng chữ. Ngay cả khi nói ra, nói hết nhưng “*anh*” không đọc thấy thì bao nhiêu chữ cũng trở nên vô nghĩa, bao nhiêu lời cũng bằng thừa. Còn nếu đã thấu hiểu thì đâu cần phải nhiều lời... Hóa ra cái thể giới vô ngôn bấy lâu nay ta còn ngỡ ngàng là có thật... Nếu không “thấu hiểu mây trời”, thì mọi ngôn từ sẽ trở nên vô nghĩa:

*“những suy đồi
vọc suy nghĩ
bóp nặn hình nhân*

*huyền hình sống lại
vẫn béo phì
bùng mồi lênh láng lịch sử
chị dậu đội mồi
dắt con,
dắt chó,
ngơ ngác nhìn hiện thực gầy nhom
tắt đèn
tùng ngòi bút chống chọi
châu rìa dưới mái hiên ngôn ngữ
qua kẽ hở cuộc đời
giọt tham
giọt những
buốt lương tri*

*lớn nhỏ những cái đầu trọc thầy tu đội cả
nỗi niềm nhân thế
công lý thực thi trên khán nguyện
lãng đãng trầm hương”*

(Đột)

“dưới mái hiên ngôn ngữ”, *miên di* đã trải lòng cùng những dòng chữ, gửi gắm “trạng cảm hậu hiện đại” của người thơ hôm nay.

2.2. Sóng sánh sau ngôn từ

Trước hết là những nhận xét mang tính chủ quan. Chúng tôi đã thực hiện một thao tác cơ học: khảo sát *thơ miên di*. Kết quả, trong 269 bài thơ, thì có tới 266 bài... “*mắc lỗi*” chính

tả. Từ tên tập thơ cho đến nhan đề các bài thơ, từ tên riêng cho đến các câu thơ đầu dòng đa phần không viết hoa. Sự phá cách - phá luật, những câu thơ dài - ngắn đứt đoạn không có dấu chấm câu, sắp xếp không theo một trình tự, khuôn thước có sẵn... dường như là sự vô tình, ngẫu hứng nhưng lại có chủ đích của tác giả. Điều này, như chính *miên di* tâm niệm: “*Vì suy cho cùng, một tiếng thở dài cũng ấp đầy ngữ nghĩa, một “lời nói nhảm” cũng ẩn chứa trong nó trùng điệp những nội hàm cảm xúc*” [1]. Còn theo đánh giá của Yên Thanh: “*Việc không viết hoa như một sự xóa nhòa, hủy tạo bản ngã, nhưng lại luôn kiếm tìm tự ngã*” [7].

Chính cái dụng ý ngẫu nhiên ấy, đã khiến cho “*nghệ thuật sáng tạo và nghệ thuật cảm thụ*” được “*xích lại gần nhau*” hơn. *miên di* mở ra cho người đọc một cách nhìn, cách cảm về con người và xã hội bằng sự nếm trải nỗi đau của cuộc đời. Sở dĩ như vậy, bởi sức tạo hình của ngôn từ trong mỗi bài thơ trước hết được bắt nguồn từ mối quan hệ mật thiết với cuộc sống:

*“đêm như a xít gặm mòn
thân đau sau một trận đòn nhớ nhung”*

(Đòn êm)

Trong bảng từ vựng thơ *miên di*, nhiều từ ngữ mới tạo sinh: “*xóa lộng*” (Lục bát ly thân); “*lung lao*” (tình khùng); “*tao tác*” (mỗi thức dậy gặp mình như câu hỏi); “*buồn thổ cẩm*”, “*ồn thổ cẩm*”, “*tình thổ cẩm*” (mảnh buồn thổ cẩm).v.v.

Nói đến ngôn từ trong thơ *miên di* không thể không nhắc tới giá trị biểu cảm sâu sắc ẩn hiện sau mỗi câu chữ, nó mang sứ mệnh quan trọng, truyền cảm hứng trong lòng người đọc. *miên di* cũng rất khéo léo trong việc lựa chọn từ ngữ, một loạt các tính từ gây ấn tượng mạnh như: “*ngồn ngộn*” (bờ quên); “*nhồn nhột*” (vô cảm); “*leo lét*” (tín điều buồn); “*hoen rí*” (câu lá khô); “*hoen ố*” (trắng ngày); “*ram ráp*” (nếu em biết); “*quặn thắt*” (quên); “*lấp loáng*” (buồn thóc); “*vêu vao; ử ử*” (thượng đế ử ử); “*váng vất*” (Dưới vòm sữa mẹ); “*lắc lẻo; eo óc*” (Dặn mẹ); v.v.

Sự đổi mới sáng tạo trong thơ *miên di* toàn diện trên cả hệ thống từ vựng và ngữ pháp, cả phương tiện và biện pháp nghệ thuật, phù hợp với xu hướng hiện đại. Khuynh hướng tự do hóa hình thức xuất hiện nhiều trong thơ *miên di* đã làm cho thể thơ phóng túng này ngày càng được hiện đại hóa. Trong bài thơ “*Tháng 9 chạm vào bàn phím*”, *miên di* viết:

“*tôi rời tháng 8*

*phím ngày cuối cùng gõ nhầm vào đầu tháng
ngón ngang, Ngẫu mun cãi nhau với mái tôn
giã tiếng khóc khô rang, đồng thanh lời lòng
gọi về nỗi buồn ham vui đi vắng*

chạm vào tháng 9

*chị hàng rong ế nụ cười chẳng có ai để giặt
hồn đành cau mày với vài con ruồi cứ vo ve
giờn nỗi buồn thiếu phụ, những tiếng đồng hồ
quẩn quật vào nếp áo phụ hồ đầm ướt mồ
hôi. Tháng 9 của tôi, nhật thời gian đếm kỹ
không còn đủ 24 giờ mỗi ngày, ai lấy mất hay
tôi vô tình quên đầu đó ở trăm năm*

*tháng 9 thất thủ, đi loanh quanh lượm được
tình người”*

“*cà phê bờ hồ*”

*mặt nước xanh xao cũng xao xuyến khi mùa
thu rơi xuống, tôi và em ngồi xếp lại thời
gian, ngón tay vẽ lên mặt bàn tháng 9, vết
nhớ sau một vòng dừng lại ở trái ngang...”*

Bài thơ là sự khắc họa những dòng cảm xúc của *miên di*. Mở đầu là một thông báo về sự dịch chuyển thời gian, chủ thể dường như khá bình thản, an nhiên: “*tôi rời tháng 8*”. Nhưng hình như không phải vậy, bởi vừa rời tháng tám đã chạm vào tháng chín với ngón ngang nỗi niềm: “*ngẫu mun cãi nhau với mái tôn*”, “*nỗi buồn ham vui đi vắng*”... Người thơ vô tình hay hữu ý “*chạm vào tháng 9*”?! Nhưng có một điều chắc chắn rằng, dù vô tình hay hữu ý, anh không thể thờ ơ với cuộc sống, với những nhọc nhằn mưu sinh của kiếp con người. Mỗi ngày qua đi, mỗi tháng qua đi, anh đang góp nhặt nâng niu từng mảnh ghép của cuộc sống, trải lòng cùng những bận rộn, lo toan. Những câu thơ dài, ngắn đan xen như mang theo những nỗi niềm vui nặng khác nhau, để rồi kết đọng “*vết nhớ sau một vòng*

dừng lại ở trái ngang”... Cái “*vết nhớ*” ấy khiến người đọc cũng thần thức, day dứt...

Trong quá trình sáng tác, bên cạnh việc sử dụng những thể thơ tự do, *miên di* là cây bút rất ưa thích thể thơ lục bát truyền thống. Do vậy trong thơ anh, luôn có sự kết hợp đan xen hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, từ đó tạo nên mạch thơ trữ tình dạt dào cảm xúc:

“*nếu em thừa ít tâm tư*

tôi xin nhận lấy làm hư ảo mùa

nhìn nhau cứ tưởng là xưa

cái lạnh năm cũ cũng mưa thế này

bây giờ có phải hôm nay

mà cảnh hoa rụng còn quay quắt vàng”...

(*Xê dịch ngày*)

Việc sử dụng thể thơ lục bát đã làm cho bài thơ mang âm điệu du dương, nhẹ nhàng, đậm đà tính dân tộc. Mặc dù *miên di* là cây bút thơ đương đại, thuộc thế hệ các nhà thơ trẻ, song cái hồn dân tộc vẫn rất nhuần và thấm đậm trong sáng tác của anh. Chính sự uyển chuyển, dễ đọc và dễ thuộc của thể thơ truyền thống cứ thấm dần, thấm dần như một lời thủ thi tâm tình khiến ai đã từng tiếp xúc cũng cảm nhận được tính nhạc buông lơi trong từng con chữ:

“*... đêm nay buồn về*

lục lại trong gói chăn

em bỏ lại tơ tóc

em bỏ lại lẫn lóc

em bỏ lại thom tho...”

(*Bờ vai hoang*)

Hay

“*vàng rơi*

vàng rơi

vàng rơi

chỉ là những chiếc lá rụng khơi khơi...”

(*Vàng lá*)

Những trạng cảm trong thơ *miên di*, vì thể hiện hữu khá cụ thể. Có những nỗi niềm *miên di* đã gọi thành tên: *lạc, tiếc*...^[1] Điều cực kỳ

[1]. Tên các bài thơ của Miên Di, in trong *Thơ miên di*, Nxb Hội Nhà văn, 2013.

thú vị là nhà thơ đã khám phá ra những điều bình dị, quen thuộc nhưng lại khái quát lên được quan niệm về nhân sinh, cuộc sống:

*“đêm mực
tiếng một căn khuya
khe con diều bên kia nửa đời còn vương
hoài niệm râm bánh mật
những trái mít bụ bẫm xanh
gọi người vỗ bụng
có quả chưa kịp non đã héo
con sâu nào cắn sau lớp vỏ xanh*

*rồi chợt tiếc những gì trong sách
bỗng một hôm rơi xuống gầm cầu
có đứa bé ôm đôi hài cổ tích
tả tơi sau bảy dặm đời qua”*

(Tiếc)

*miên di đang rung lên hồi chuông cảnh tỉnh
trước căn bệnh thời đại: tự trầm, vô cảm:*

*“chiều ì ạch
cong cón môi mây đỏ oạch
điều khắc lên chòm đêm vài le lói
bầy xã hội giữa tri giác vào ngày đêm
bỏ quên gã hành khất mù giữa tay vào trắc ẩn...
.....
dưới đáy thân phận
một đôi mắt mù nhìn thấy dòng người lái
bánh xe hạnh phúc lẫn
theo vết đỏ sảo mòn
có lẽ họ sợ những ổ gà bắt trắc sâu hoắm khổ đau*

*thì ra hạnh phúc cũng mù
vô cảm”*

(Vô cảm)

Sáng tạo của *miên di* không chỉ là câu chuyện hình thức, chữ nghĩa mà sau mỗi con chữ luôn trĩu nặng suy tư của tác giả. Ngay lời đề từ của tập thơ, *miên di* đã tâm niệm: *“sẽ phải mang về nơi đang đến, những gì để lại lúc đi qua...”* [2, 4]. “Nơi đang đến” – nơi mảnh đất trần gian, nơi ta đang sống với thực tại hôm nay rồi cũng sẽ “đi qua”, trở thành quá khứ.

Ta đến rồi ta sẽ đi. Trong hành trình cuộc sống, ta đem đến cho nó điều gì, khi đi qua, ta sẽ để lại gì? Cái tôi trữ tình trong thơ *miên di* một mặt tự khẳng định, một mặt lại tìm kiếm... Sau câu chữ, *miên di* đã tự bạch:

*“giọt mực
đời giấy còn trinh
cạnh tôi nhỏ xuống một hình hài tôi”*

(Hết)

Câu chuyện chữ và nghĩa, cái biểu đạt và cái được biểu đạt đã được bàn nhiều, từ những góc độ khác nhau. Bài viết chỉ đề cập vấn đề này trong phạm vi tập *thơ miên di*... Xin mượn nhận xét này của PGS.TS Nguyễn Đăng Điệp như một lời kết và khẳng định những thành tựu mà Lê Xuân Hòa đóng góp cho thơ ca đương đại: “Trong thơ, chữ cũng chính là tư duy, là cách nói và thái độ nghệ thuật của chủ thể sáng tạo. Như vậy, sự đổi mới trong thơ bao giờ cũng là sự đổi mới đồng bộ giữa cái nhìn nghệ thuật sâu sắc của nhà thơ và ngôn ngữ của anh ta” [3, 56].

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Miên Di, “Thơ ý niệm – con đường tiệm cận thực tại vô thể”, <https://www.vanchuongviet.org/index.php?comp=tacpham&action=detail&id=14537>, ngày 16/12/2010, 2010.
- [2]. Miên Di, *thơ miên di*, Nxb Hội Nhà văn, 2013.
- [3]. Nguyễn Đăng Điệp, *Thơ Việt Nam sau 1975 – một cái nhìn toàn cảnh* in trong *Thơ Việt Nam hiện đại, tiến trình & hiện tượng*, Nxb Văn học, Hà Nội, 2014.
- [4]. Du Tử Lê, “Từ lục bát Miên Di tới thơ siêu thực Bùi Minh Vũ”, <https://vanchuongviet.org/index.php?comp=tacpham&action=detail&id=24528>, ngày 10 / 8 / 2018, 2018.
- [5]. Chu Văn Sơn giới thiệu, “Một gương mặt đương đại: miên di”, *Thơ hiện thời Plus*, <https://www.facebook.com/182183488961786/posts/228379527675515/>, ngày 13/ 6/ 2017, 2017.
- [6]. Trịnh Sơn, “Một cõi miên di”, <https://kontumqueto.com/2016/06/09/mot-coi-mien-di-trinh-son/>, ngày 9/ 6/2016, 2016.
- [7]. Yến Thanh, “Miên Di - người đi hoang u sầu”, *Tạp chí Văn nghệ quân đội*, số (912), tháng 3/2019, 2019.

